TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **16**/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 10 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 198, Quyển số I-2006 ngày 15/11/2006 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện T (nay là phường X, quận B), thành phố H;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1979;
2. Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1982;

Cùng nơi thường trú và nơi cư trú: TDP T, phường X, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Phạm Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/11/2006 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T (nay là phường X, quận B), thành phố H trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do bất đồng quan điểm sống và xung đột tính cách. Mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên không thể hoà giải. Từ tháng 7/2023 đến nay, anh chị đã ly thân. Đến nay, anh T, chị V cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể hòa giải đoàn tụ nên thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Phạm Văn T có 02 (Hai) con chung là cháu Phạm Hà K, sinh ngày 26/10/2008 và cháu Phạm Gia L, sinh ngày 04/11/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi cháu Phạm Hà K và chị V trực tiếp nuôi cháu Phạm Gia L. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản, nhà đất chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh T, chị V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nhân thân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Phạm Văn T.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Phạm Văn T có 02 (Hai) con chung là Phạm Hà K, sinh ngày 26/10/2008 và Phạm Gia L, sinh ngày 04/11/2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao Phạm Hà K cho anh Phạm Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao Phạm Gia L cho chị Nguyễn Thị Thanh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Không ai được cản trở quyền đi lại và chăm sóc con chung của anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh V.

- *Về tài sản chung*: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh T, chị V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số: 0075494 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố H;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thế V